

**TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70 /2017/HNGĐ-ST

Ngày 06 - 9 - 2017

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Tâm

Ông Lê Trung Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa không tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trịnh Đình T - Sinh năm: 1988.

Cư trú tại: Thôn P, xã V, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa.(Có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị M – Sinh năm 1992

Cư trú tại: Thôn P, xã V, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa.(Vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Trịnh Đình T trình bày:

- **Về hôn nhân:** Anh Trịnh Đình T và chị Nguyễn Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 20 tháng 12 năm 2011. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Đến nay anh T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc đã thực sự tan vỡ, nên anh T yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị M.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung là: Trịnh Thị Ngọc H - sinh ngày 01/02/2013 và Trịnh Thị Thanh N – sinh ngày 19 tháng 3 năm 2014.

Khi ly hôn anh Trịnh Đình T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Thị Ngọc H, chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Thị Thanh N hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Tại bản tự khai ngày 21 tháng 7 năm 2017 và tại phiên hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2017 bị đơn là chị Nguyễn Thị M trình bày:

- **Về hôn nhân:** Chị và anh Trịnh Đình T sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn hạnh phúc thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, bên cạnh đó anh T lại hay đánh và chửi bới chị M. Nay chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình không có nên anh T làm đơn khởi kiện xin ly hôn chị cũng đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị được ly hôn.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung là Trịnh Thị Ngọc H - sinh ngày 01/02/2013 và Trịnh Thị Thanh N – sinh ngày 19 tháng 3 năm 2014.

Khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con là cháu Trịnh Thị Ngọc H và cháu Trịnh Thị Thanh N, chị không yêu cầu anh T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Anh Trịnh Đình T và chị Nguyễn Thị M thống nhất vợ, chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa anh Trịnh Đình T và chị Nguyễn Thị M thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị M đã được tổng đạt hợp lệ các quyết định, giấy triệu tập của Tòa án mà vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị M là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Trịnh Đình T và chị Nguyễn Thị M là hôn nhân hợp pháp bởi lẽ: Anh T và chị M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn. Nhưng sau khi cưới vợ chồng chỉ chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do tính tình không phù hợp vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Bên cạnh đó anh T đã nhiều lần đánh đập, chửi bới chị M. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Trịnh Đình T và chị Nguyễn Thị M đều đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn. Tại phiên tòa chị M vắng mặt, anh T vẫn xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai người không còn yêu thương quan tâm đến nhau nữa và thực tế vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 6 năm 2016 cho đến nay, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị M. Như vậy chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, xử cho anh Trịnh Đình T ly hôn với chị Nguyễn Thị M là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh Trịnh Đình T và chị Nguyễn Thị M thống nhất vợ, chồng có 02 con chung tên là: Trịnh Thị Ngọc H - sinh ngày 01/02/2013 và Trịnh Thị Thanh N – sinh ngày 19 tháng 3 năm 2014.

Khi ly hôn anh Trịnh Đình T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Thị Ngọc H, chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Thị Thanh N hai

bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Chị M đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu anh T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Yêu cầu được trực tiếp nuôi con của anh T và chị M là chính đáng. Để đảm bảo cho cuộc sống sinh hoạt của các con cũng như điều kiện chăm sóc của cha mẹ nên chấp nhận đề nghị của anh T giao cho anh Trịnh Đình T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Thị Ngọc H, chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Thị Thanh N hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Trịnh Đình T và chị Nguyễn Thị M thống nhất vợ, chồng không có tài sản gì chung và không có công nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Trịnh Đình T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Trịnh Đình T và chị Nguyễn Thị M.

2. Về con chung:

2.1 Giao con chung Trịnh Thị Ngọc H – sinh ngày sinh ngày 01/02/2013 cho anh Trịnh Đình T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Trịnh Thị Thanh N – sinh ngày 19 tháng 3 năm 2014 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Anh Trịnh Đình T và chị Nguyễn Thị M không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

2.3. Anh Trịnh Đình T, chị Nguyễn Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Trịnh Đình T phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/ 2013/02647 ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc. Anh T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Các đương sự;
- UBND xã V
- Lưu VT, hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hương